

Nghệ An, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 71/2026/TLST-HNGĐ ngày 10/3/2026, giữa:
Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991
Trú tại: Xóm H, phường T, tỉnh Nghệ An
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1991
Trú tại: Xóm C, xã N, tỉnh Nghệ An
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Nguyễn Thị Hà N, sinh ngày 04/8/2014 cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị T thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001594 ngày 10/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị T số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Khánh để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 18/02/2013);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Đình Sơn

